SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ;
Thời gian ký: 17/04/2025 10:34:55 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /HD-UBND	*Cần Thơ, ngày 17 tháng 4 năm 2025*

HƯỚNG DẪN

Tiêu chí cụ thể đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và giải quyết chính sách, chế độ

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ, đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn tiêu chí cụ thể đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (sau đây viết tắt là CBCCVC) để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và giải quyết chính sách, chế độ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích

Việc ban hành tiêu chí đánh giá và thực hiện đánh giá CBCCVC là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức thực hiện thống nhất và xây dựng, ban hành tiêu chí đánh giá và thực hiện đánh giá CBCCVC thuộc phạm vi quản lý phù hợp với đặc điểm tình hình và thực tiễn của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xem xét, quyết định đối tượng phải nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC và giải quyết chính sách, chế độ theo quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bảo đảm khoa học, công bằng, khách quan, hợp lý, nhân văn; đảm bảo phù hợp với lộ trình mục tiêu tinh giản biên chế; đồng thời lựa chọn CBCCVC có năng lực nổi trội để có chính sách trọng dụng phù hợp với cơ cấu tổ chức mới.

2. Yêu cầu

a) Việc xây dựng tiêu chí đánh giá phải bám sát các tiêu chí quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố và Hướng dẫn này;

b) Làm tốt công tác tuyên truyền, công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong đội ngũ CBCCVC khi thực hiệc việc sắp xếp; đề cao trách nhiệm nêu gương của CBCCVC, nhất là CBCCVC giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; quan tâm, giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với CBCCVC sau sắp xếp theo quy định;

c) Phát huy tính chủ động, sáng tạo trong việc giải quyết chế độ, chính sách đối với CBCCVC theo quy định.

3. Nguyên tắc

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng; vai trò của tập thể lãnh đạo, quản lý; nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng CBCCVC và sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Bảo đảm nguyên tắc tập trung, dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật;

c) Từng cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện rà soát, đánh giá tổng thể CBCCVC công tâm, khách quan trên cơ sở đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu vị trí việc làm của CBCCVC; trên cơ sở đó thực hiện sắp xếp, tinh giản biên chế và thực hiện chính sách, chế độ đối với CBCCVC;

d) Tập thể lãnh đạo cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm trong đánh giá, sàng lọc, lựa chọn đối tượng nghỉ việc gắn với việc cơ cấu và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC thuộc phạm vi quản lý để cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả;

đ) Công tác đánh giá phải thực hiện thận trọng, chặt chẽ không vì chế độ, chính sách cao mà giải quyết theo nguyện vọng cá nhân đối với các trường hợp có năng lực nổi trội, có thành tích xuất sắc trong công tác mà cần động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để yên tâm tiếp tục công tác.

II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, đánh giá đối với tất cả CBCCVC thuộc phạm vi quản lý (trừ các chức danh do Ban Thường vụ Thành ủy quản lý) dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất theo các tiêu chí sau:

1. Tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ

a) Phẩm chất đạo đức:

- Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;

- Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị;

- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh;

- Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

b) Tinh thần trách nhiệm:

- Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;

- Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc;

- Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ;

- Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

c) Ý thức kỷ luật, kỷ cương:

- Chấp hành sự phân công của tổ chức;

- Thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

- Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;

- Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan và kịp thời về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

2. Tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất.

a) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng đáp ứng theo vị trí việc làm;

b) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian 3 năm gần nhất;

c) Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất.

- Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian;

- Khả năng đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

3. Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà CBCCVC đã đạt được

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý:

Năng lực chỉ đạo, điều hành thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; trong xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

b) Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và người lao động:

Năng lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao và khả năng tham mưu các văn bản hoặc sản phẩm công việc bình quân hàng năm đối với vị trí công việc được giao.

** Tùy đặc thù ngành nghề, vị trí việc làm mà CBCCVC đang đảm nhận; cơ quan, đơn vị cần đánh giá thêm các nội dung sau đây:*

- Về khả năng chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng đề án, phương án, chương trình, kế hoạch, quyết định, quy định, quy chế trong lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu;

- Về khả năng chủ trì hoặc tham gia sáng kiến cấp cơ sở trở lên hoặc nhiệm vụ về lĩnh vực khoa học, công nghệ, xây dựng, văn hóa, thông tin hoặc lĩnh vực khác (đề tài, đề án, dự án, chương trình) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc nghiệm thu.

4. Tiêu chí đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Khả năng đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung:

- Có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao;

- Có khả năng tháo gỡ, giải quyết điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách chưa được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật;

- Vì lợi ích chung, đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo chuyển biến, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung;

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin.

b) Thành tích tiêu biểu, nổi trội mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Đã xây dựng Kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo và báo cáo cơ quan, đơn vị xem xét, phê duyệt;

- Triển khai có hiệu quả cao đối với Kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo và được cấp có thẩm quyền công nhận;

- Chủ trì tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền các chủ trương, giải pháp mang lại hiệu quả cao, có tính đột phá, bước ngoặc trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ;

- Có ít nhất 02 năm trở lên trong 03 năm gần nhất được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (không có năm nào đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở xuống);

- Có sáng kiến được công nhận cấp thành phố trở lên.

III. TIÊU CHÍ CỤ THỂ ĐỂ THỰC HIỆN SẮP XẾP, TINH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo vị trí việc làm khi đáp ứng tiêu chí sau:

a) 100% các tiêu chí ở Mục I, Mục II, Mục III của Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này đạt từ mức 2 trở lên;

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thì tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

2. Người cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo vị trí việc làm được nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc (nếu có đơn tự nguyện xin nghỉ) khi chưa đáp ứng tiêu chí tại mục 1 nêu trên hoặc đáp ứng tiêu chí sau:

a) Có một trong các tiêu chí ở Mục I, Mục II, Mục III của Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này đạt mức 3;

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý có ít nhất 70% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Người không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo vị trí việc làm phải nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền;

b) Có trên 50% các tiêu chí ở Mục I, Mục II, Mục III của Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này đạt mức 3;

c) Có một trong các tiêu chí ở Mục I, Mục II, Mục III của Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này đạt mức 4;

d) Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý có cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

IV. TIÊU CHÍ ĐỂ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ LÀ NGƯỜI CÓ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC NỔI TRỘI

Đối với cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá là người có phẩm chất, năng lực nổi trội thì phải đáp ứng 3 tiêu chí tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; đồng thời, phải bảo đảm tiêu chí đánh giá về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức, đơn vị tại khoản 4 Mục II của Hướng dẫn này.

V. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Bước 1: Cá nhân tự nhận xét, đánh giá

CBCCVC thực hiện tự đánh giá theo từng tiêu chí theo quy định.

2. Bước 2: Đánh giá của cấp trên trực tiếp

Cấp nào, cá nhân nào trực tiếp lãnh đạo, giao việc thì đồng thời cho ý kiến nhận xét, đánh giá.

3. Bước 3: Chuẩn bị hồ sơ

Bộ phận tham mưu về công tác đánh giá tổng hợp ý kiến tự nhận xét, đánh giá của cá nhân và đánh giá, nhận xét của cấp trên trực tiếp và tài liệu có liên quan (nếu có), đề xuất nội dung và mức đánh giá cụ thể.

4. Bước 4: Nhận xét, đánh giá

Tổ chức cuộc họp với thành phần tham dự gồm: tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; ban thường vụ đảng ủy, chi ủy hoặc đảng ủy, chi bộ cùng cấp (những nơi không có ban thường vụ, chi ủy) để lấy ý kiến nhận xét, đánh giá.

Lưu ý: Đối với các cơ quan, đơn vị do sắp xếp tổ chức bộ máy trong quá trình đánh giá, nếu cần thiết có thể bổ sung các thành phần có liên quan để tham khảo ý kiến trước khi quyết định kết quả đánh giá.

5. Bước 5: Quyết định kết quả đánh giá

a) Bộ phận tham mưu về công tác đánh giá tổng hợp hồ sơ và ý kiến nhận xét, đánh giá tại các bước nêu trên đề xuất nội dung đánh giá và mức xếp loại chất lượng;

b) Cấp có thẩm quyền quyết định kết quả đánh giá.

6. Bước 6: Công khai kết quả

Kết quả đánh giá được thông báo công khai đến tất cả CBCCVC.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức

a) Căn cứ các quy định của cấp có thẩm quyền về đánh giá CBCCVC và Hướng dẫn này, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cấp ủy, chính quyền cùng cấp để ban hành tiêu chí đánh giá, thực hiện rà

soát tổng thể chất lượng CBCCVC thuộc phạm vi quản lý và xem xét đơn tự nguyện xin nghỉ việc của CBCCVC; xác định đối tượng phải nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động;

b) Chịu trách nhiệm xác định và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đối tượng phải nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo lộ trình quy định, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc đánh giá CBCCVC và báo cáo cấp thẩm quyền khi có yêu cầu.

Trên đây là Hướng dẫn tiêu chí đánh giá cụ thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và giải quyết chính sách, chế độ./.

(Đính kèm Phụ lục Phiếu Đánh giá để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng)

Nơi nhận:
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Các Hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp thành phố;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP UBND TP (2,3E);
- Lưu: VT, M.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trương Cảnh Tuyên

Tên cơ quan, đơn vị

Phụ lục

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỂ THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, TINH GIẢN BIÊN CHẾ VÀ CƠ CẤU LẠI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

(Kèm theo Hướng dẫn số: 01 /HD-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

1. Họ và tên: .....

2. Chức vụ, chức danh: .....

3. Cơ quan, tổ chức: .....

STT	Nội dung	Mức đánh giá, xếp loại				Ghi chú
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	
I	**Nhóm tiêu chí về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương**					
1	**Phẩm chất đạo đức**	**Thực hiện tốt**	**Đáp ứng**	**Cơ bản đáp ứng**	**Có biểu hiện suy thoái (*)**	
a)	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;	☐	☐	☐	☐	
b)	Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị;	☐	☐	☐	☐	
c)	Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh;	☐	☐	☐	☐	
d)	Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.	☐	☐	☐	☐	

Ghi chú: (*) Theo đánh giá của cấp có thẩm quyền						
2	**Tinh thần trách nhiệm**	**Thực hiện tốt**	**Đáp ứng**	**Cơ bản đáp ứng**	**Không đáp ứng**	
a)	Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;	☐	☐	☐	☐	
b)	Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc;	☐	☐	☐	☐	
c)	Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ;	☐	☐	☐	☐	
d)	Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.	☐	☐	☐	☐	
3	**Ý thức kỷ luật, kỷ cương**	**Thực hiện tốt**	**Đáp ứng**	**Cơ bản đáp ứng**	**Không đáp ứng**	
a)	Chấp hành sự phân công của tổ chức;	☐	☐	☐	☐	
b)	Thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;	☐	☐	☐	☐	
c)	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;	☐	☐	☐	☐	
d)	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan và kịp thời về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.	☐	☐	☐	☐	

Ghi chú: (*) Theo đánh giá của cấp có thẩm quyền						
II	**Nhóm tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất.**					
1	**Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng đáp ứng theo vị trí việc làm**	Phù hợp và đáp ứng theo yêu cầu của VTVL	Phù hợp nhưng cần phải bồi dưỡng nghiệp vụ bổ sung để đáp ứng theo yêu cầu VTVL	Chưa phù hợp và cần phải đào tạo bổ sung để đáp ứng theo yêu cầu VTVL	Chưa phù hợp và không có khả năng đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng theo yêu cầu của VTVL	
		☐	☐	☐	☐	
2	**Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian 3 năm gần nhất**	Luôn HTXSNV	HTTNV trở lên	Có ít nhất 2 năm HTNV trở lên	Có 2 năm không liên tiếp KHTNV	
		☐	☐	☐	☐	
3	**Về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất**					
a)	Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian (đối chiếu theo phụ lục 02-CBCC; phụ lục 04-VC của Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND)	**Vượt**	**Đúng**	**Quá hạn**	**Không đáp ứng**	
		☐	☐	☐	☐	
b)	Khả năng đáp ứng yêu cầu về chất lượng (đối chiếu theo phụ lục 02-CBCC; phụ lục 04-VC của Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND)	**Đảm bảo, hiệu quả cao**	**Đảm bảo, hiệu quả**	**Chưa đảm bảo hiệu quả**	**Không đáp ứng**	

	04-VC của Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND)	☐	☐	☐	☐	
III	**Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã đạt được.**					
-	Kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ (đối chiếu theo phụ lục 02-CBCC; phụ lục 04-VC của Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND)	**Đảm bảo, hiệu quả cao**	**Đảm bảo, hiệu quả**	**Chưa đảm bảo hiệu quả**	**Không đáp ứng**	
		☐	☐	☐	☐	
	TỶ LỆ (%) TỔNG CỦA MỤC I, MỤC II VÀ MỤC III					
IV	**Tiêu chí về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức, đơn vị (thời hạn 03 năm gần nhất).**					
1	**Đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung**					
-	Có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	Đạt ☐		Chưa đạt ☐		
-	Có khả năng tháo gỡ, giải quyết điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách chưa được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật	Đạt ☐		Chưa đạt ☐		
-	Vì lợi ích chung, đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo chuyển biến, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung	Đạt ☐		Chưa đạt ☐		

-	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin	Đạt ☐	Chưa đạt ☐	
2	**Có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức, đơn vị**			
-	Đã xây dựng Kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo và báo cáo cơ quan, đơn vị xem xét, phê duyệt	Đạt ☐	Chưa đạt ☐	
-	Triển khai có hiệu quả cao đối với Kế hoạch đề xuất đổi mới, sáng tạo và được cấp có thẩm quyền công nhận	Đạt ☐	Chưa đạt ☐	
-	Chủ trì tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền các chủ trương, giải pháp mang lại hiệu quả cao, có tính đột phá, bước ngoặt trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ	Đạt ☐	Chưa đạt ☐	
-	Có ít nhất 02 năm trở lên trong 03 năm gần nhất được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (không có năm nào đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở xuống).	Đạt ☐	Chưa đạt ☐	
-	Có sáng kiến được công nhận cấp thành phố trở lên	Đạt ☐	Chưa đạt ☐	
V	**Phần dành cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và viên chức quản lý**			

-	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp	**Đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên**	**có ít nhất 70% hoàn thành nhiệm vụ trở lên**	**có cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật**	
		☐	☐	☐	

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

Người tự đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

- Cá nhân tự đánh giá, đề xuất mức xếp loại (chọn 1 trong 4 mức sau):

Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL và có phẩm chất, năng lực nổi trội	☐
Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐
Cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐
Không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

(Ký và ghi rõ họ tên)

- Ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp trên trực tiếp (chọn 1 trong 4 mức sau):

Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL và có phẩm chất, năng lực nổi trội	☐
Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐

Cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐
Không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐

- Ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp có thẩm quyền (chọn 1 trong 4 mức sau):

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL và có phẩm chất, năng lực nổi trội	☐
Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐
Cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐
Không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo VTVL	☐